

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Lại, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập các tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Vĩnh Lại

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH LẠI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
Căn cứ Luật hòa giải cơ sở số 35/2013/QH13 ngày 20/6/2013;
Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở;
Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;
Căn cứ văn bản đề nghị của Trưởng ban CTMT các thôn trên địa bàn xã;
Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 24 tổ hoà giải ở cơ sở tại 23 thôn trên địa bàn xã Vĩnh Lại gồm 120 hòa giải viên (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các tổ hoà giải và hòa giải viên có nhiệm vụ tham gia hòa giải các vụ việc mâu thuẫn ở cơ sở theo quy định của Luật hòa giải cơ sở; Điều 5 Nghị định số 15/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/02/2014 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở. Định kỳ hàng tháng tổ hòa giải báo cáo tình hình hoạt động, những vụ việc phát sinh, kết quả hòa giải gửi về Ủy ban nhân dân xã và Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc xã.

Kinh phí hoạt động của các tổ hòa giải thực hiện theo Điều 3 Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND xã; Các tổ hòa giải và hòa giải viên và các ông, bà có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TTr Đảng uỷ - HĐND - UBND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban CTMT, Tổ hòa giải các thôn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hương

DANH SÁCH

Các tổ hòa giải, hòa giải viên thuộc UBND xã Vĩnh Lại

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND xã Vĩnh Lại ngày 30/07/2025)

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ
1. THÔN 1			
1	Nguyễn Văn Khâm	08/02/1959	Tổ trưởng
2	Đào Văn Tuy	10/08/1955	Tổ viên
3	Trần Thị Nguyên	20/07/1957	Tổ viên
4	Đào Thị Hợi	01/08/1960	Tổ viên
5	Đào Xuân Điều	16/04/1956	Tổ viên
2. THÔN 2			
1	Hà Văn Quang	28/08/1987	Tổ trưởng
2	Hà Văn Sáng	30/11/1969	Tổ viên
3	Đào Văn Tuấn	01/01/1954	Tổ viên
4	Nguyễn Văn Hiệu	18/01/1967	Tổ viên
5	Hà Văn Hùng	03/05/1971	Tổ viên
3. THÔN 3			
1	Bùi Văn Tú	16/08/1964	Tổ trưởng
2	Bùi Ngọc Thi	1970	Tổ viên
3	Bùi Quang Khải	1973	Tổ viên
4	Bùi Thị Miện	1961	Tổ viên
5	Hà Thị Kiềm	1953	Tổ viên
4. THÔN 4			
1	Hà Duy Nam	01/06/1960	Tổ trưởng
2	Hà Thị Vinh	30/06/1962	Tổ viên
3	Đào Hồng Phong	28/11/1960	Tổ viên
4	Nguyễn Thị Na	28/08/1967	Tổ viên
5	Nguyễn Văn Cương	22/11/1956	Tổ viên
5. THÔN 5			
1	Bùi Văn Liêm	20/08/1958	Tổ trưởng
2	Hà Văn Tú	31/08/1986	Tổ viên
3	Hà Thị Nga	10/11/1968	Tổ viên
4	Đào Huy Cội	14/04/1954	Tổ viên
5	Nguyễn Văn Lợi	06/03/1956	Tổ viên

6. THÔN 6			
1	Bùi Thanh Quang	22/03/1978	Tổ trưởng
2	Phạm Văn Minh	19/03/1968	Tổ viên
3	Nguyễn Văn Sĩ	01/01/1967	Tổ viên
4	Bùi Xuân Tư	19/10/1954	Tổ viên
5	Bùi Văn Khế	15/9/1951	Tổ viên
7. THÔN 7			
1	Nguyễn Văn Mạnh	05/09/1979	Tổ trưởng
2	Đào Văn Nội	10/04/1961	Tổ viên
3	Bùi Văn Hội	11/10/1975	Tổ viên
4	Nguyễn Thị Nguyệt	06/06/1972	Tổ viên
5	Đào Thị Lập	01/01/1950	Tổ viên
8. THÔN LA TIẾN			
1	Phạm Văn Hội	14/10/1968	Tổ trưởng
2	Hà Năng Lưu	10/10/1961	Tổ viên
3	Hà Thị Hiền	20/06/1979	Tổ viên
4	Hà Thị Dịu	03/06/1977	Tổ viên
5	Hà Đình Đích	25/10/1954	Tổ viên
9. THÔN ĐÀN CẦU			
1	Đỗ Thị Hoa	29/06/1984 14/06/1969 03/03/1957 03/11/1971 10/12/1981	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thị Tuyền		Tổ viên
3	Trương Văn Minh		Tổ viên
4	Nguyễn Nam Thành		Tổ viên
5	Nguyễn Văn Đoàn		Tổ viên
10. THÔN PHÚ ĐÀN			
1	Bùi Văn Thú	19/01/1973	Tổ trưởng
2	Trương Thị Phương	08/12/1985	Tổ viên
3	Hà Văn Duẩn	18/04/1981	Tổ viên
4	Vũ Văn Gia	15/05/1964	Tổ viên
5	Bùi Thị Nhung	16/06/1964	Tổ viên
11. THÔN ĐÔNG TÂN			
1	Trần Đình Tài	21/05/1983	Tổ trưởng
2	Trần Văn Pha	12/06/1963	Tổ viên
3	Phạm Thị Tuyết	08/02/1976	Tổ viên
4	Vũ Thị Len	04/11/1956	Tổ viên
5	Bùi Hoàng Phương	20/09/1958	Tổ viên
12. THÔN TRỊNH XUYỀN			
1	Phạm Văn Hân	06/09/1971	Tổ trưởng
2	Phạm Quan Điệp	04/05/1976	Tổ viên
3	Nguyễn Văn Thịnh	26/03/1968	Tổ viên
4	Nguyễn Đình Bồn	13/11/1973	Tổ viên

5	Phạm Văn Báu	12/10/1953	Tổ viên
13. THÔN DO NGHĨA			
1	Phạm Nghĩa Hà	31/08/1963	Tổ trưởng
2	Phạm Thị Hòa	28/07/1972	Tổ viên
3	Bùi Đình Dũng	12/04/1962	Tổ viên
4	Phạm Nghĩa Đồi	20/10/1984	Tổ viên
5	Hoàng Thị Nhân	05/05/1971	Tổ viên
14. THÔN ĐA NGHI			
1	Vũ Văn Nghiên	04/12/1968	Tổ trưởng
2	Vũ Văn Trầm	20/10/1964	Tổ viên
3	Vũ Thị Thì	25/06/1965	Tổ viên
4	Vũ Văn Khiên	12/06/1955	Tổ viên
5	Nguyễn Thị Luận	19/05/1965	Tổ viên
15. THÔN AN CƯ			
1	Hà Văn Khiêm	28/03/1966	Tổ trưởng
2	Bùi Văn Sự	06/03/1967	Tổ viên
3	Hà Huy Mỹ	15/10/1954	Tổ viên
4	Hà Xuân Thắng	06/06/1977	Tổ viên
5	Trần Thị Tốt	02/05/1977	Tổ viên
16. THÔN PHÙ LỊCH			
1	Nguyễn Hải Đăng	24/02/1975	Tổ trưởng
2	Nguyễn Văn Soạn	20/09/1954	Tổ viên
3	Nguyễn Văn Thuật	05/10/1967	Tổ viên
4	Nguyễn Văn Họa	20/10/1965	Tổ viên
5	Hà Văn Cao	11/05/1994	Tổ viên
17. THÔN ĐỖ XÁ 1			
1	Nguyễn Văn Đức	18/04/1973	Tổ trưởng
2	Vũ Văn Ninh	08/05/1954	Tổ viên
3	Nguyễn Văn Bính	12/11/1969	Tổ viên
4	Hoàng Văn Thịnh	04/08/1956	Tổ viên
5	Hoàng Văn Quy	03/09/1981	Tổ viên
18. THÔN ĐỖ XÁ 2			
1	Bùi Văn Tường	19/04/1961	Tổ trưởng
2	Nguyễn Văn Kha	15/10/1960	Tổ viên
3	Nguyễn Văn Hưng	30/04/1969	Tổ viên
4	Phạm Thị Nga	11/07/1979	Tổ viên
5	Hoàng Văn Cường	01/01/1975	Tổ viên
19. THÔN ĐỒNG VẠN			
1	Nguyễn Văn Việt	11/10/1963	Tổ trưởng

2	Nguyễn Quang Toán	19/01/1961	Tổ viên
3	Nguyễn Văn Thụy	14/04/1958	Tổ viên
4	Nguyễn Văn Toàn	11/06/1965	Tổ viên
5	Nguyễn Thị Phương	10/09/1968	Tổ viên
20. THÔN QUẢNG NỘI			
1	Vũ Thị Hương	15/05/1969	Tổ trưởng
2	Nguyễn Văn Tạo	14/04/1972	Tổ viên
3	Phạm Văn Quyên	19/11/1970	Tổ viên
4	Nguyễn Thị Hồng	10/08/1968	Tổ viên
5	Nguyễn Xuân Xông	26/06/1955	Tổ viên
21. THÔN ĐỒNG LẠI			
1	Nguyễn Duy Cư	1962	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thị Vi	1968	Tổ viên
3	Nguyễn Văn Phúc	1967	Tổ viên
4	Nguyễn Văn Can	1958	Tổ viên
5	Nguyễn Văn Tuấn	1976	Tổ viên
22. THÔN CẨM BÔI			
1	Nguyễn Văn Hà	12/08/1966	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thị Phương	02/02/1965	Tổ viên
3	Nguyễn Văn Huân	05/03/1968	Tổ viên
4	Đỗ Thị Nhàn	10/05/1968	Tổ viên
5	Đào Văn Nhâm	14/01/1963	Tổ viên
23. THÔN ĐỒNG HY			
1	Hồ Văn Trung	10/08/1966	Tổ trưởng
2	Nguyễn Quang Lũ	10/09/1971	Tổ viên
3	Vũ Long Quyên	26/11/1965	Tổ viên
4	Hồ Văn Thuật	18/03/1964	Tổ viên
5	Phạm Thị Mần	08/08/1956	Tổ viên
24. THÔN ĐOAN XUYỀN			
1	Nguyễn Văn Đạt	01/01/1963	Tổ trưởng
2	Mai Thị Huấn	09/02/1976	Tổ viên
3	Hà Văn Thích	15/11/1969	Tổ viên
4	Đoàn Tiến Công	25/01/1952	Tổ viên
5	Nguyễn Thị Huê	10/20/1958	Tổ viên

Tổng số 24 tổ hoà giải ở cơ sở tại 23 thôn trên địa bàn xã Vĩnh Lại gồm 120 hòa giải viên./.